

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2023/HS-ST

Ngày 25-5-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Thào Thị Chứ.

2. Ông Lương Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Thào A Sùng, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông T hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2023/HSST ngày 09 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn B** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 04/5/1990 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản Nậm M B, xã Chiềng S, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương V O (đã chết) và bà Lù Thị L (tên gọi khác: Lương Thị L), sinh năm 1962; vợ Lương Thị Th, sinh năm 1993 và có 01 con, sinh năm 2019 (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 03/02/2023 đến ngày 09/02/2023, tạm giam từ ngày 09/02/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Lò Văn T**, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Bản Nậm M B, xã Chiềng S, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt không có lý do.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Bùi Thúy A - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 01/02/2023 Lương Văn B một mình cầm theo số tiền 700.000đ của bản thân đi bộ từ nhà ở lên bản Tư L, xã Mường B, huyện Thuận Ch, tỉnh Sơn La, tại đây B hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 cục Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 700.000đ, mang về nhà dùng tay chia thành 03 cục đều được gói lại bằng mảnh nilon màu trắng cất giấu ở đầu giường ngủ của hai vợ chồng. Quá trình cất giấu B đã sử dụng hết 01 gói, còn lại 02 gói. Khoảng 11 giờ, ngày 03/02/2023 B đang ở nhà thì có Lò Văn T, sinh năm 1993, trú tại Bản Nậm M B, xã Chiềng S, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên đến hỏi mua ma túy sử dụng, B đã bán cho T 01 gói Heroine với giá 50.000đ, khi B và T đang trao đổi mua bán ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông phối hợp với Công an xã Chiềng Sơ phát hiện bắt quả tang và thu giữ của Lương Văn B 01 gói Heroine có khối lượng 0,11 gam, thu giữ của Lò Văn T 01 gói Heroine có khối lượng 0,09 gam.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong có cục chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của Lương Văn B, 02 tờ tiền mệnh giá 20.000đ, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ thu giữ của Lò Văn T và 01 gói nilon màu trắng bên trong có cục chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của Lò Văn T.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 15 giờ 15 phút ngày 03/02/2023 xác định: Số chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của Lương Văn B có tổng khối lượng 0,11 gam, trích mẫu gửi giám định 0,07 gam.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 15 giờ 30 phút ngày 03/02/2023 xác định: Số chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của Lò Văn T có tổng khối lượng 0,09 gam, trích toàn bộ gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 249/KL-KTHS ngày 09/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lương Văn B là chất ma túy: Loại Heroine, khối lượng 0,11 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 257/KL-KTHS ngày 10/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn T là chất ma túy: Loại Heroine, khối lượng 0,09 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 251/KL-KTHS ngày 11/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- 02 tờ tiền mệnh giá 20.000đ có số mã hiệu cụ thể: JS 21076600; CL 21166588 là tiền thật.

- 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ có số mã hiệu cụ thể: TQ 18035962 là tiền thật.

Quá trình điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn T có lời khai thể hiện: Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 03/02/2023 Lò Văn T đi bộ từ nhà ở bản Nậm Mẩn B, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông sang nhà Lường Văn B, sinh năm 1990, trú tại cùng bản tìm mua ma túy. Khi đến nhà Lò Văn T thấy Lường Văn B đang ở nhà một mình, Lò Văn T hỏi Lường Văn B có Heroine bán không, B trả lời là có, Lò Văn T bảo bán cho 50.000đ. Sau đó Lường Văn B đi vào trong buồng ngủ rồi quay ra đưa cho Lò Văn T 01 gói Heroine, Lò Văn T nhận gói Heroine trên tay phải rồi ngồi ở bàn uống nước, Lò Văn T chưa đưa số tiền 50.000đ cho Lường Văn B thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông phát hiện bắt quả tang.

Bản cáo trạng số: 36/CT-VKS-ĐBĐ ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lường Văn B về tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lường Văn B cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lường Văn B từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”*.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm b, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,08 gam Heroine còn lại sau giám định;
- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*) thu giữ của Lò Văn T.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lường Văn B: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Lường Văn B để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Xét về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn T. Hội đồng xét xử xét thấy, sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo, người có nghĩa vụ liên quan có lời khai thể hiện rõ trong hồ sơ. Cho nên, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2]. Xét về hành vi của bị cáo Lương Văn B thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Cụ thể: Hồi 11 giờ 30 phút, ngày 03/02/2023, tại nhà ở của mình ở Bản Nậm M B, xã Chiềng S, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, Lương Văn B đã thực hiện hành vi bán 01 gói Heroine có khối lượng 0,09 gam cho Lò Văn T, sinh năm 1993, trú cùng bản với giá 50.000đ. Số Heroine còn lại có khối lượng 0,11 gam Lương Văn B chưa kịp sử dụng và bán thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ. Như vậy, bị cáo Lương Văn B phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng là 0,2 gam Heroine.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lương Văn B đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: “*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*”.

Như vậy, bản Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Chiềng Sơ nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói chung. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nên không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục, đồng thời để cai nghiện cho bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông nghiệp, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma túy. Do vậy, không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát, người bào chữa là phù hợp.

[8]. Về vật chứng vụ án:

- Đối với 0,2 gam Heroine, trích mẫu giám định 0,12 gam, còn lại 0,08 gam là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*) thu giữ của Lò Văn T theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9]. Các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông khoảng 50 tuổi là người bị cáo Lương Văn B khai là người đã bán ma túy cho bị cáo. Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông không đủ thông tin xác minh làm rõ nên không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- Đối với Lò Văn T, sinh năm 1993, trú tại Bản Nậm M B, xã Chiềng S, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên là người đã mua ma túy của bị cáo với khối lượng 0,09 gam Heroine, mục đích là để sử dụng cho bản thân. Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC, ngày 10/02/2023 đối với Lò Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền 2.500.000đ. HĐXX thấy hợp lý, cần chấp nhận.

[10]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Lương Văn B** (tên gọi khác: Không) phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”:

Xử phạt bị cáo **Lương Văn B** 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (03/02/2023).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm b, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 0,08 gam Heroine còn lại sau giám định;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*).

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 09/5/2023 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm d Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn B.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/5/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBD;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBD;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Giang